

Beta Glucan

Tên gọi: Beta Glucan

Xuất hiện: Bột mịn màu vàng nhạt

Hàm lượng 80%

β -Glucan (beta-glucan) là hợp chất đường liên phân tử được tạo nên từ các đơn phân tử D-glucose gắn với nhau qua liên kết β -glycoside. Các β -Glucan là nhóm các phân tử được phân biệt dựa vào phân tử khối, độ hòa tan, độ nhớt và cấu trúc không gian 3 chiều. Các hợp chất này thường tồn tại dưới dạng phổ biến là cellulose của thực vật, vỏ cám của hạt ngũ cốc, thành tế bào của nấm men, nấm và vi khuẩn. Một số loại β -Glucan được sử dụng như chất dinh dưỡng ở người như hợp chất tạo mịn và chất sơ hòa tan, tuy nhiên lại có thể bị biến đổi trong quá trình đun sôi.

Tác dụng của Beta - Glucan đối với sức khỏe con người:

Tác dụng diệt tế bào ung thư

Tác dụng tích cực của Beta Glucan lên các tế bào ung thư khá đa dạng, một trong những tác dụng đó là kích hoạt và làm tăng số lượng của các tế bào miễn dịch của cơ thể gọi là macrophage và tế bào sát thủ tự nhiên NK Cell . Macrophage là hàng rào miễn dịch đầu tiên bảo vệ và chống lại bất cứ yếu tố ngoại lai nào xâm nhập cơ thể, kể cả các tế bào ung thư .

Phòng chống nhiễm trùng

Alpha-Beta Technologies đã tiến hành một loạt các thử nghiệm trên người vào những năm 1990 để đánh giá tác động của β -glucan đến việc kiểm soát nhiễm khuẩn ở bệnh nhân có nguy cơ cao khi phẫu thuật. Trong thử nghiệm ban đầu, 34 bệnh nhân được lựa chọn ngẫu nhiên (mù đôi, có kiểm chứng với nhóm giả dược) . Nhóm bệnh nhân được sử dụng PGG-glucan ít bị biến chứng lây nhiễm hơn hẳn so với nhóm giả dược (1,4 nhiễm trùng cho mỗi bệnh nhân bị nhiễm bệnh với nhóm PGG-glucan so với 3,4 nhiễm trùng cho mỗi bệnh nhân bị nhiễm với nhóm giả dược). Các dữ liệu từ các thử nghiệm lâm sàng cũng cho thấy có giảm sử dụng kháng sinh tiêm tĩnh mạch và rút ngắn thời gian nơi các bệnh nhân chăm sóc đặc biệt có sử dụng PGG-glucan so với bệnh nhân nhận giả dược.

Chống phơi nhiễm bức xạ

Các nghiên cứu cho thấy Beta Glucan nâng cao liều gây chết của động vật với bức xạ, Nghiên cứu invitro cho thấy β -glucan có thể tăng bạch cầu hạt và megakaryocyte hình thành thuộc tế bào gốc máu.

Chữa lành vết thương

Hoạt động thực bào được biết là đóng vai trò quan trọng trong việc chữa lành vết thương sau phẫu thuật hoặc chấn thương. Trong cả hai nghiên cứu trên động vật và con người, việc điều trị với β -glucan đem lại những kết quả tốt như nhiễm trùng ít hơn, tỷ lệ tử vong giảm, các mô sẹo tăng độ bền.

Viêm mũi dị ứng

Beta Glucan uống làm giảm các triệu chứng bệnh viêm mũi dị ứng thông qua việc làm giảm cytokine IL-4, IL-5 và làm tăng nồng độ IL-12

Viêm khớp

Dùng cộng hưởng từ, cho thấy Beta Glucan làm giảm sự ô xy hóa tế bào trong quá trình tiến triển bệnh viêm khớp, gợi ý vai trò của Beta Glucan trong điều trị viêm khớp

Các ứng dụng khác

Beta Glucan có tác dụng làm giảm cholesterol huyết thanh và lipoprotein gan, dẫn đến hạ thấp xơ vữa động mạch, giảm nguy cơ các bệnh tim mạch nguy hiểm, các loại thực phẩm có chứa Beta Glucan có tác dụng tăng nhu động ruột, cải thiện các vấn đề về đường tiêu hóa. Nhiều nghiên cứu cho thấy Beta Glucan có khả năng làm hạ đường huyết, giảm thiểu các nguy cơ tim mạch ở bệnh nhân tiểu đường.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0987 785 792

-

Tel: 024 62939301

Email: cuongnm@ibpharco.com

-

Web: www.ibpharco.com

Bình luận

Bài viết liên quan

[GRAPE SEED EXTRACT](#)

[Green tea Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Collagen type II](#)

[Green tea Extract](#)

[White willow bark extract](#)

[Blueberry Extract](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

[Resveratrol](#)

[Sheep Placenta Powder](#)

[Soy isoflavones](#)

[L- carnitine fumarate](#)

[L- carnitine fumarate](#)

[Collagen type II](#)

[Hyaluronic Acid](#)

[Beta Glucan](#)

[L- glutathione](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

[Aloe vera extract](#)

[Nattokinase](#)

[D-Glucosamin sulfate](#)

[L- carnitine fumarate](#)

[Rutin 95%](#)

[Beta Glucan](#)

[Alpha Lipoic Acid](#)

[Coenzyme Q10](#)

[L- carnitine fumarate](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Fish collagen](#)

Trang 35 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [32](#)
- [33](#)
- [34](#)
- 35
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)

